TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2023/QĐCNTTLH	*TP. Trà Vinh, ngày 27 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Võ Văn N và bà Phạm Thì D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "*ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung, nợ chung*" đề ngày 06 tháng 02 năm 2023 của ông Võ Văn N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông **Võ Văn N**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Bà **Phạm Thì D**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Võ Thị C**, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp V, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

Người khởi kiện ông Võ Văn N với người bị kiện bà Phạm Thì D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị C cùng thỏa thuận thống nhất:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Văn N và bà Phạm Thì D thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Võ Văn N và bà Phạm Thì D thỏa thuận thống nhất theo nguyện vọng của các con chung là bà D đồng ý giao hai người con chung tên là Võ Ngọc H, sinh ngày 02/8/2011 và Võ Ngọc S, sinh ngày 10/5/2014 cho ông N được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Võ Văn N không yêu cầu bà Phạm Thì D cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết vấn đề cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Võ Văn N và bà Phạm Thì D thống nhất xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Võ Văn N và bà Phạm Thì D cùng xác định có nợ bà Võ Thị C, nhưng các bên thống nhất tự thỏa thuận với nhau, bà Võ Thị C không có yêu cầu độc lập trong vụ việc này, nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết; khi nào có tranh chấp bà Võ Thị C được quyền khởi kiện ông N, bà D bằng một vụ kiện khác. Ngoài ra, ông N và bà D khai không có nợ ai khác, nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TPTV;
- TAND TTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Trang